

# Giáo dục bảo vệ môi trường cho học sinh tiểu học thông qua dạy học môn Tự nhiên và Xã hội

Phạm Thị Mỹ Duyên\*

\*Thạc sỹ, Khoa Sư phạm - Trường Đại học Trà Vinh

Received: 18/4/2023; Accepted: 22/4/2023; Published: 28/4/2023

**Abstract:** The article shows the need for environmental protection education (EPE) for primary school students in general and students in grades 1, 2, and 3 in particular; determine the address to integrate the content of environmental protection education for primary school students through the subject of Nature and Society of grades 1, 2, 3 according to the general education program in 2018; propose some measures to integrate the content of environmental protection education for primary school students through the subject of Nature and Society in grades 1, 2, and 3.

**Keywords:** Integrated teaching, environmental protection education, primary school.

## 1. Đặt vấn đề

Ở tiểu học, giáo dục bảo vệ môi trường (GDBVMT) không được dạy như một môn học riêng mà nội dung GDBVMT được tích hợp vào nội dung của các môn học như môn Tiếng Việt, Mỹ thuật, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội (TN&XH), Khoa học,... Trong đó, môn TN&XH là môn học có nội dung gần gũi với cuộc sống của HS, quá trình giảng dạy giáo viên có thể khai thác vốn sống của HS, cũng là môn học bước đầu giúp HS có những khái niệm cơ bản về môi trường, những tác động của con người đối với môi trường; hình thành ở HS những kỹ năng ứng xử, hành vi, thể hiện thái độ tích cực trong việc bảo vệ môi trường (BVMT) sống xung quanh một cách thiết thực. Ngoài ra, môn TN&XH còn giúp HS có điều kiện tham gia vào một số hoạt động BVMT phù hợp với lứa tuổi, biết nhận thức, tuyên truyền cho người thân, gia đình và bạn bè cùng BVMT.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1 Giáo dục BVMT và tích hợp GDBVMT

-GDBVMT là quá nhằm phát triển ở người học những kiến thức về môi trường, qua đó người học quan tâm đến các vấn đề môi trường phù hợp với lứa tuổi được thể hiện qua kiến thức, thái độ, kỹ năng, hành vi, trách nhiệm đối với môi trường xung quanh.

- Tích hợp GDBVMT: là sự kết hợp một cách có hệ thống các kiến thức GDBVMT và kiến thức môn học thành một nội dung thống nhất, gắn bó chặt chẽ với nhau dựa trên cơ sở các mối liên hệ về lý luận và thực tiễn được đề cập đến trong bài học.

### 2.2. Sự cần thiết phải GDBVMT cho HS tiểu học

Mục đích của GDBVMT là “làm cho các cá nhân và các cộng đồng hiểu được bản chất phức tạp của

MT tự nhiên và MT nhân tạo, là kết quả tương tác của nhiều nhân tố sinh học, lí học, xã hội, kinh tế và văn hóa; đem lại cho họ kiến thức, nhận thức về giá trị, thái độ và kỹ năng thực hành để họ tham gia một cách có trách nhiệm và hiệu quả trong phòng ngừa và giải quyết các vấn đề MT và quản lí chất lượng MT”.

GDBVMT ở cấp tiểu học chiếm một vị trí vô cùng quan trọng vì cấp tiểu học là cấp học nền tảng, là cơ sở ban đầu đào tạo thế hệ trẻ - những chủ nhân tương lai của đất nước. Ở cấp học này cần được trang bị đầy đủ hành trang về kiến thức, nhận thức, kỹ năng, thái độ về MT ngay từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường bởi vì HS tiểu học sẽ là một lực lượng hùng hậu trong mọi hành động tuyên truyền, cải thiện, góp phần BVMT và tài nguyên thiên nhiên của đất nước. Hơn nữa, lứa tuổi tiểu học là lứa tuổi đang định hình và phát triển về nhân cách nên việc hình thành những hiểu biết và vốn kiến thức cần thiết về BVMT sẽ dễ dàng để lại ấn tượng sâu sắc cho HS. Không chỉ vậy, HS ở lứa tuổi này thường hiếu động nếu không được GDBVMT kịp thời sẽ dẫn đến những hành động phá hoại MT.

### 2.3. Mục tiêu GDBVMT ở tiểu học

a. Giúp HS có một số kiến thức cơ bản, thiết thực về: Các thành phần MT: đất, nước, không khí, ánh sáng, động, thực vật và quan hệ giữa chúng; Mối quan hệ giữa con người và các thành phần MT; Sự ô nhiễm và suy thoái MT; Biện pháp BVMT xung quanh, môi trường nhà ở, lớp, trường học, thôn xóm, bản làng.

b. Từng bước phát triển những tình cảm xã hội và phẩm chất: Tình cảm yêu quý, tôn trọng thiên nhiên, yêu quý gia đình, trường học, quê hương, đất nước;

Thái độ thân thiện với MT. Có ý thức quan tâm đến các vấn đề môi trường xung quanh; giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh MT xung quanh; Có trách nhiệm thực hiện các việc làm đúng, phê phán các việc làm ảnh hưởng xấu đến MT.

*c. Bước đầu hình thành và rèn luyện các kỹ năng, hành vi, năng lực:* Phát hiện ra mối quan hệ giữa các yếu tố của MT; Sống ngăn nắp, vệ sinh; sống hòa nhã, gần gũi với tự nhiên; Tham gia các hoạt động trồng và chăm sóc cây xanh, làm cho MT xanh, sạch, đẹp phù hợp với lứa tuổi; Sống tiết kiệm, chia sẻ và hợp tác với những người xung quanh; Thuyết phục người thân, bạn bè tham gia BVMT.

#### 2.4. Nội dung GDBVMT ở tiểu học

Nội dung GDBVMT được tích hợp vào các môn học và các hoạt động thường được chia thành 4 chủ đề chính như sau:

*a. Môi trường sống của chúng ta:* Khái niệm MT; MT tự nhiên; MT nhân tạo; Tài nguyên thiên nhiên.

*b. Quan hệ giữa con người và môi trường:* Con người là một thành phần của MT; Vai trò của MT đối với con người; Tác động của con người đối với MT; Dân số và môi trường, công nghiệp, đô thị hóa và MT.

*c. Sự ô nhiễm và suy thoái môi trường:* Ô nhiễm MT: Ô nhiễm nước, không khí, tiếng ồn, biển; Chất thải; Suy thoái rừng; Suy giảm đa dạng sinh học.

*d. Các biện pháp BVMT và phát triển bền vững:* Những quy định của pháp luật về BVMT; Các hoạt động BVMT; Nhiệm vụ của HS trong BVMT.

#### 2.5. Các nguyên tắc tích hợp

Tích hợp nhưng không làm thay đổi đặc trưng của môn học, không biến bài học bộ môn thành bài học GDMT.

Khai thác nội dung GDMT có chọn lọc, có tính tập trung vào chương, bài, mục nhất định, không tràn lan tùy tiện.

Phát huy cao độ các hoạt động tích cực nhận thức của HS và kinh nghiệm thực tế HS đã có, tận dụng tối đa mọi khả năng để HS tiếp xúc trực tiếp với môi trường.

#### 2.6. Các mức độ tích hợp

- Mức độ toàn phần: Mục tiêu và nội dung của bài học hoặc của chương phù hợp hoàn toàn với mục tiêu và nội dung của GDBVMT.

Đối với các bài học tích hợp GDBVMT ở mức độ toàn phần, giáo viên cần giúp HS hiểu, cảm nhận đầy đủ và sâu sắc nội dung bài học. Như vậy cũng chính là góp phần giáo dục HS một cách tự nhiên về ý thức BVMT.

- Mức độ bộ phận: Chỉ có một phần bài học có mục tiêu và nội dung GDBVMT.

Giáo viên tổ chức các hoạt động dạy học phù hợp với hình thức tổ chức và PPDH của môn học. Giáo viên phải đạt mục tiêu của bài học và mục tiêu GDBVMT, không gò ép nội dung không liên quan với GDBVMT.

- Mức độ liên hệ: Có điều kiện liên hệ một cách logic với các kiến thức, các vấn đề về MT, BVMT.

Giáo viên tổ chức các hoạt động dạy học phù hợp với hình thức tổ chức và PPDH của môn học. Giáo viên phải đạt mục tiêu của bài học và mục tiêu GDBVMT, không gò ép nội dung không liên quan với GDBVMT. Giáo viên chú ý hướng dẫn HS liên hệ, mở rộng nội dung hoạt động theo hướng liên hệ GDBVMT, tránh lan man, sa đà.

#### 2.7. Một số địa chỉ tích hợp GDBVMT môn TN&XH lớp 1, 2, 3

Bảng 2.1. Địa chỉ, nội dung tích hợp GDBVMT môn TN&XH lớp 1 (Sách Chân trời sáng tạo)

Tên bài [1]	Nội dung tích hợp GDBVMT	Mức độ tích hợp
Bài 2: Sinh hoạt trong gia đình	Giữ gìn MT xung quanh nhà ở sạch, đẹp.	Liên hệ
Bài 3: Nhà ở của em	Giữ gìn MT xung quanh nhà ở sạch, đẹp.	Liên hệ
Bài 4: Đồ dùng trong nhà	Bảo vệ, giữ gìn các đồ dùng trong nhà.	Liên hệ
Bài 6: Trường học của em	Có ý thức giữ gìn vệ sinh trường học.	Liên hệ
Bài 7: Hoạt động ở trường em	Tham gia vệ sinh, có ý thức giữ gìn vệ sinh trường học.	Bộ phận
Bài 8: Lớp học của em	Giữ gìn, bảo vệ các đồ dùng học tập, trong lớp học.	Liên hệ
Bài 9: Hoạt động của lớp em	Giữ gìn vệ sinh lớp học.	Bộ phận
Bài 11: Nơi em sinh sống	Bảo vệ cảnh quan xung quanh nơi em sống.	Liên hệ
Bài 12: Công việc trong cộng đồng	Tham gia xây dựng MT xung quanh nơi em sống.	Toàn phần
Bài 13: Tết Nguyên đán	Bảo vệ MT khi tham gia các hoạt động ngày Tết.	Liên hệ
Bài 16: Cây xung quanh em	- Chăm sóc cây trồng. - Sử dụng tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên.	Bộ phận
Bài 17: Em chăm sóc và bảo vệ cây trồng	- Chăm sóc cây trồng. - Yêu thiên nhiên.	Toàn phần
Bài 18: Con vật quanh em	Yêu quý động vật.	Liên hệ
Bài 19: Chăm sóc và bảo vệ vật nuôi Bài 20: Giữ an toàn với một số con vật	- Chăm sóc và yêu quý vật nuôi. - Bảo vệ động vật hoang dã.	Liên hệ
Bài 24: Em giữ vệ sinh cơ thể Bài 25: Em ăn uống lành mạnh Bài 26: Em vận động và nghỉ ngơi	Giữ vệ sinh MT xung quanh.	Liên hệ

Bài 29: Ban ngày và ban đêm	-	Yêu thiên nhiên. BVMT sống.	Liên hệ
Bài 30: Ánh sáng mặt trời			
Bài 31: Hiện tượng thời tiết			

**Bảng 2.2. Địa chỉ, nội dung tích hợp GDBVMT môn TN&XH lớp 2 (Sách Kết nối tri thức với cuộc sống)**

Tên bài [2]	Nội dung tích hợp GDBVMT	Mức độ tích hợp
Bài 1: Các thế hệ trong gia đình	Giữ gìn MT nhà ở sạch, đẹp.	Liên hệ
Bài 3: Phòng tránh ngộ độc khi ở nhà	- Phân loại rác. - Giữ vệ sinh nhà ở.	Liên hệ
Bài 4: Giữ sạch nhà ở	- Thực hiện được một số việc phù hợp để giữ sạch nhà ở; biết tiết kiệm điện, nước.	Toàn phần
Bài 6: Chào đón ngày khai giảng	- Giữ gìn vệ sinh trường học. - Tham gia vệ sinh sân trường sau khi buổi lễ kết thúc.	Bộ phận
Bài 7: Ngày hội đọc sách của các em	- Tái sử dụng sách cũ. - Có thái độ thân thiện với MT.	Liên hệ
Bài 9: Giữ vệ sinh trường học	- Thực hiện được việc giữ vệ sinh khi tham gia một số hoạt động ở trường. - Trồng và chăm sóc cây xanh.	Toàn phần
Bài 11: Hoạt động mua bán hàng hóa Bài 12: Thực hành mua bán hàng hóa	- Những vật dụng như túi nilon, đồ nhựa có ảnh hưởng xấu đến MT. - Sử dụng đồ dùng thân thiện với MT như: túi giấy, ống hút bột gạo,... Hạn chế sử dụng đồ nhựa. - Phân loại rác. - Thân thiện với MT.	Liên hệ
Bài 13: Hoạt động giao thông	- Một số phương tiện giao thông gây hại cho MT.	Liên hệ
Bài 16: Thực vật sống ở đâu?	- Chăm sóc cây trồng. - Yêu thiên nhiên.	Bộ phận
Bài 17: Động vật sống ở đâu?	- Chăm sóc vật nuôi. - Yêu thiên nhiên, bảo vệ động vật hoang dã.	Bộ phận
Bài 18: Cần làm gì để bảo vệ môi trường sống của thực vật và động vật?	BVMT sống của sinh vật.	Toàn phần
Bài 19: Thực vật và động vật quanh em	- Yêu thiên nhiên. - Bảo vệ thiên nhiên.	Toàn phần
Bài 24: Chăm sóc bảo vệ cơ quan hô hấp	Giữ gìn MT sống xung quanh sạch, đẹp.	Liên hệ
Bài 26: Chăm sóc, bảo vệ cơ quan bài tiết nước tiểu	- Đi vệ sinh đúng nơi quy định.	Liên hệ
Bài 28: Các mùa trong năm	- Yêu thiên nhiên.	Bộ phận
Bài 29: Một số thiên tai thường gặp	- Một số rủi ro dẫn đến thiệt hại về tính mạng, tài sản, thiên nhiên do thiên tai gây ra. - Những việc làm của con người có thể làm tăng hoặc giảm các thiên tai.	Bộ phận
Bài 30: Luyện tập ứng phó với thiên tai	Đề xuất một số biện pháp ứng phó với thiên tai	Bộ phận

**2.8. Một số biện pháp tích hợp nội dung GDBVMT cho HSTH thông qua môn TN&XH lớp 1, 2, 3**

- Tăng cường hoạt động giáo dục ngoài giờ lên

lớp. Điều đó sẽ góp phần củng cố kiến thức đã học chính khóa, mở rộng tri thức, rèn luyện kỹ năng BVMT thông qua sự trao đổi, giao tiếp trong tập thể. Từ đó, hình thành cho HS tính chủ động, sáng tạo, các khả năng giải quyết vấn đề về MT và ô nhiễm MT.

- Liên hệ tình huống trong bài học với tình huống thực tế có vai trò quan trọng trong việc ứng dụng giá trị nội dung GDBVMT vào tình huống thực tế của cuộc sống hằng ngày. HS sẽ thấy được những biểu hiện và vai trò của việc BVMT vào các tình huống thực tế, để có thể đưa ra những cách xử lý phù hợp với lứa tuổi và đạo đức, từ đó hình thành được thói quen BVMT.

- Tăng cường cho HS thực hành những việc làm góp phần bảo vệ MT gắn với nội dung bài học trong môn TN&XH. Bên cạnh giáo dục nhận thức và hành vi cho HS, cần thường xuyên cho HS thực hành những việc làm góp phần BVMT thông qua nội dung GDBVMT đã được học ở những bài trong môn TN&XH. Giáo viên có thể tổ chức cho HS thực hành những việc như: làm vệ sinh lớp học, phân loại rác, tổ chức buổi lao động dưới sân trường, cho HS thực hành trồng cây,...

- Giữ mối liên hệ với gia đình để tìm hiểu thêm thông tin những việc HS có thể làm ở nhà hoặc vận dụng những nội dung học được ở lớp vào thực tiễn cuộc sống có hiệu quả hay chưa.

**3. Kết luận**

GDBVMT cho HSTH là nội dung rất quan trọng và cần thiết, Đối với HS lớp 1, 2, 3 là điểm khởi đầu rất quan trọng để giáo dục HS trở thành những công dân tốt. Mục tiêu quan trọng của GDBVMT không chỉ là giúp cho HS hiểu được tầm quan trọng của BVMT mà còn hình thành thói quen, hành vi văn minh, thân thiện với MT. Nếu ở cấp học này, HS được giáo dục, hình thành tình yêu thiên nhiên, sống hòa hợp với thiên nhiên, biết quan tâm đến thế giới xung quanh, có thói quen sống ngăn nắp, vệ sinh,... là nền tảng kiến thức, năng lực, phẩm chất cho lớp 4,5 và cấp học sau. Vì vậy, nội dung và cách thức BVMT trong trường tiểu học mang tính quyết định đối với hình thành những phẩm chất và năng lực đó.

**Tài liệu tham khảo**

- [1] Đỗ Xuân Hội (2020), *TN&XH lớp 1*, NXB Giáo dục Việt Nam. Hà Nội
- [2] Vũ Văn Hùng (2021), *TN&XH lớp 2*, NXB Giáo dục Việt Nam. Hà Nội
- [3] Mai Sỹ Tuấn (2022), *TN&XH lớp 3*, NXB ĐHSP. Hà Nội